

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 001/SPVB/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam

Địa chỉ: Cao ốc Sheraton, số 88, đường Đồng Khởi, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02838219437. Chăm sóc khách hàng: 19001220 Fax: 02838219436

Email: dangthanh.tan@suntorypepsico.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300816663

Giấy chứng nhận FSSC 22000 số: VN19/00353, FSSC VN19/00265, FSSC VN20/00408, VN19/00129, VN20/00033.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **LIPTON TRÀ ĐEN VỊ CHANH**

2. Thành phần: Nước, đường, chất điều chỉnh độ axit (330, 331(iii)), chiết xuất trà đen (1,2 g/L), chất chống oxy hóa (300), hương chanh tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (cỏ ngọt Steviol glycosides từ Stevia rebaudiana Bertoni (Steviol glycosides từ Stevia) 960a).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 09 tháng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Thành phẩm được đóng trong chai nhựa PET, bảo đảm phù hợp vệ sinh ATTP. Thể tích thực: 455 ml/chai.

Khi vận chuyển sẽ đóng vào trong 1 thùng giấy carton hoặc trong khay giấy carton phủ nhựa kín, mỗi thùng chứa 24 chai để rời hoặc cuộn trong 4 lốc, mỗi lốc 6 chai được cuộn nylon trong không in nhãn/ có in nhãn, hoặc theo quy cách khác tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng và kinh doanh, chỉ để thuận tiện cho việc vận chuyển.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1. Nhà máy sản xuất nước giải khát đặt tại phường Thới An, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh – Mã số H. Địa chỉ: phường Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

5.2. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại Đồng Nai– Mã số N. Địa chỉ: KCN Long Bình (Amata), phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5.3. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại miền Trung – Mã số Q. Địa chỉ: Lô số 10, KCN Điện Nam, Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.

5.4. Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại tỉnh Bắc Ninh – Mã số A. Địa chỉ: số 88, đường Hữu Nghị, KCN đô thị và dịch vụ VSIP Bắc Ninh, phường Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.



5.5. Chi nhánh Công ty PepsiCo Việt Nam tại TP. Cần Thơ – Mã số C. Địa chỉ: Lô 2.19B, 2.19D, 2.19D1, KCN Trà Nóc 2, phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (Đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo QCVN 6-2:2010/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Kim loại nặng - Chì	mg/l	0,05
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ml	100
3	<i>E. coli</i>	cfu/ml	0
4	<i>Coliform</i>	cfu/ml	10
5	<i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ml	0
6	<i>Streptococci faecal</i>	cfu/ml	0
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	cfu/ml	10
8	<i>Pseudomonas Aeruginosa</i>	cfu/ml	0
9	<i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ml	0

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, áp dụng cho “chè & sản phẩm chè”:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/l	1,0
2	Cadmi (Cd)	mg/l	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,05

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2021
Phó Tổng giám đốc cấp cao - Sản xuất



Đặng Thanh Tân



Được nhận nhiệm bởi:

Công ty TNHH Nước giải khát Suntory
Pepsico Việt Nam.

Cao ốc Sheraton, số 88, đường Đồng
Khởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Chăm sóc khách hàng: 1.900.122.0.

Số hồ sơ tự công bố: 001/SPV/B/2021

Xuất xứ: Việt Nam

Theo bản quyền của Unilever N.V., Weena
455, 3013 AL, Rotterdam, Hà Lan

*Sản phẩm ít đường hơn so với một số sản
phẩm trước đây của Lipton

Sản phẩm được làm từ trà đen tự nhiên,
hiện tượng lắng cặn có thể xảy ra nhưng
không ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm.



TRÀ ĐEN
Vi Charu
Mọi

Thể tích thực:
455 ml

Trong 100 ml
Năng lượng
23 kcal
1,45 %
Tinh bột
năng lượng cần thiết
mỗi ngày 2000 kcal



Thành phần: Nước, đường, chất điều chỉnh
độ axit (330, 331 (iii)), chiết xuất trà đen (1,2
g/l), chất chống oxy hóa (300), hương chanh
tự nhiên, chiết tạo ngọt tự nhiên (có ngọt
Steviol glycosides từ Stevia rebaudiana,
Bertoni (Steviol glycosides từ Stevia) 950g),
Ngon hơn khi uống lạnh. Nên lắc đều trước
khi uống. Bảo quản nơi khô mát, tránh nắng,
tránh mùi mạnh và tránh hóa chất. Giữ lạnh
(4 - 8 °C) sau khi mở nắp và sử dụng hết
trong vòng 3 ngày.

HSD: xem trên nắp
hoặc thành chai.
MSX: trước HSD 9
tháng

Giá trị dinh dưỡng trung bình tính 100 ml	
Năng lượng/Energy:	23 kcal
Chất béo/Fat:	0g
Chất bột đường/Carbohydrate:	0g
Chất xơ/Fiber:	0g
Chất béo bão hòa/Saturated Fat:	0g
Canxi/Calcium:	70g
Đường/Sugar:	69g
Natri/Sodium:	120mg



Chịu trách nhiệm bởi:

Công ty TNHH Nước giải khát Suntory
PepsiCo Việt Nam.

Cao ốc Sheraton, số 88, đường Đồng
Khởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Chăm sóc khách hàng: 19001220.

Số hồ sơ tự công bố: 001/SPVB/2021

Xuất xứ: Việt Nam

Theo bản quyền của Unilever N.V., Weena
455, 3013 AL Rotterdam, Hà Lan

* Sản phẩm ít đường hơn so với một số sản
phẩm trước đây của Lipton

Sản phẩm được làm từ trà đen tự nhiên,
hiện tượng lắng cặn có thể xảy ra nhưng
không ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm.

Thành phần: Nước, đường, chất điều chỉnh
độ axit (330, 331 (iii)), chiết xuất trà đen (1,2
g/l), chất chống oxy hóa (300), hương chanh
tự nhiên, chất tạo ngọt tự nhiên (có ngọt
Steviol glycosides từ Stevia rebaudiana
Bertoni (Steviol glycosides từ Stevia) 960a).
Ngon hơn khi uống lạnh. Nên lắc đều trước
khi uống. Bảo quản nơi khô mát, tránh nắng,
tránh mùi mạnh và tránh hóa chất. Giữ lạnh tốt
(4 - 8 °C) sau khi mở nắp và sử dụng hết
trong vòng 3 ngày.

HSD: xem trên nắp
hoặc thân chai.

NSX: trước HSD 9
tháng

Giá trị dinh dưỡng trung bình tên 100 ml	
Năng lượngEnergy:	29kcal
Chất đạmProtein:	0g
Chất béoFat	0g
Chất béo bão hòaSatFat	0g
Carbohydrate:	7,0g
ĐườngSugar:	6,9g
NatriSodium:	12,76mg

KT3-10424ATP0/2/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT08/04/2021
Page 01/02

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SỐ
KT3-10424ATP0/2, NGÀY 16/12/2020**
THIS TEST REPORT REPLACES FOR TEST REPORT NO. KT3-10424ATP0/2, DATED 16/12/2020

1. Tên mẫu : LIPTON TRÀ ĐEN VỊ CHANH
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu
do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer,
sample name and sample information were supplied by customer.
Sample description Mẫu đựng trong chai nhựa, không nhãn hiệu.
As received sample is contained in plastic bottle, without label.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 07/12/2020
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 07/12/2020 - 16/12/2020
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT SUNTORY PEPSICO
VIỆT NAM
Customer Cao Ốc Sheraton, 88 Đường Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q. 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/02
Test results

Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của khách hàng ngày 07/04/2021:
The information was changed according to customer's request dated 07/04/2021 :

Nội dung/ Item	Ban đầu/ Initial	Thay đổi/ Change as
Tên mẫu Name of sample	TRÀ ĐEN VỊ CHANH LIPTON	LIPTON TRÀ ĐEN VỊ CHANH

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-10424ATP0/2/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



08/04/2021
 Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo Limit of Detection/ Range of measurement	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng chì, Lead content	mg/L QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	1,80 x 10 ⁻²	Không phát hiện Not detected
7.2. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, Total aerobic plate count	CFU/mL ISO 4833-1:2013	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.3. Coliform,	CFU/mL ISO 4832 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.4. E. Coli,	CFU/mL ISO 16649 – 2 : 2001	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.5. Staphylococcus aureus,	CFU/mL AOAC 2016 (975.55)	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.6. Clostridium perfringens,	CFU/mL ISO 7937 : 2004	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.7. Enterococci, Streptococci faecal	CFU/mL ISO 7899-2:2000	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.8. Pseudomonas aeruginosa,	CFU/mL ISO 16266 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than
7.9. Tổng số nấm men & nấm mốc, Total yeasts & moulds	CFU/mL ISO 21527-1:2008	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) Less than

Ghi chú/ Note: (*) Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
 According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.